

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 02 năm 2020

**KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHÁY RỪNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI ĐẾN NĂM 2020**

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ Quy định việc phối hợp của Dân quân tự vệ với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ biên giới, biên, đảo; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở; bảo vệ và phòng, chống cháy rừng;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 06/12/2012 của HĐND tỉnh về thông qua quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 – 2020; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 09/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc Phê duyệt quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 – 2020; Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 4491/QĐ-UBND ngày 15/06/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố cháy rừng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

Đồng Nai với diện tích rừng và đất lâm nghiệp là 199.748,74 ha ha (số liệu theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp năm 2018 đã được Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt tại Quyết định số 83/QĐ-SNN ngày 18/3/2019) nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, có 2 mùa rõ rệt. Mùa khô từ tháng 12 đến tháng 5 và mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 11 trong năm.

Trong những năm gần đây thời tiết diễn biến phức tạp, khí hậu khắc nghiệt, chịu tác động của biến đổi khí hậu, lượng nước trong mùa khô ở một số khu vực thiếu hụt nghiêm trọng, thực bì dưới tán rừng đã khô lại càng khô kiệt hơn, độ ẩm trong rừng và dưới tán rừng thấp, cao điểm từ tháng 2-4 hàng năm, báo động cháy rừng thường xuyên cấp V (là cấp cực kỳ nguy hiểm) ; Mặt khác, dân cư sống trong

rừng và ven rừng chủ yếu sinh sống bằng canh tác nương rẫy, việc sử dụng lửa để đốt dọn nương rẫy và các vật liệu phế phẩm nông nghiệp còn tùy tiện.

Đặc điểm các loại rừng tại tỉnh Đồng Nai: Rừng tự nhiên chủ yếu là kiểu rừng lá rộng thường xanh, rừng lá rộng thường xanh nửa rụng lá, rừng hỗn giao lồ ô – gỗ và rừng tre nứa thuần loài. Phân bố chủ yếu tại các huyện phía Bắc của tỉnh (Vĩnh Cửu – Định Quán – Tân Phú); Rừng trồng phần lớn là các diện tích rừng trồng phòng hộ và rừng sản xuất, các loại cây trồng chủ yếu là: Keo lá tràm, Keo lai, Tách, Sao, Dầu, Gỗ đỏ, Gỗ mật,... Các khu vực này phân bố gần và xen kẽ với các khu dân cư, thực bì vào mùa khô nhiều nên tiềm ẩn nguy cơ cháy rất cao.

Từ mùa khô năm 2008 - 2009 đến mùa khô năm 2018 – 2019 trên địa bàn tỉnh ta đã xảy ra: 20 vụ cháy, diện tích thiệt hại: 17,81 ha (trong diện tích quy hoạch 3 loại rừng là : 8,94 ha; ở ngoài diện tích quy hoạch là: 8,87 ha) gây tổn thất hàng tỷ đồng, Công tác PCCCR đã được huy động hàng trăm người với nhiều loại phương tiện tham gia chữa cháy rừng nhưng hiệu quả chưa cao.

Để công tác PCCCR đạt hiệu quả cao nhằm đáp ứng yêu cầu ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, việc xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố cháy rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 là rất cần thiết.

II. MỤC TIÊU, MỤC ĐÍCH, NGUYÊN TẮC VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Phát huy sức mạnh toàn dân nhằm nâng cao khả năng kiểm soát cháy rừng và hiệu lực của công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, giảm thiểu số vụ cháy và thiệt hại do cháy rừng gây ra, phấn đấu hạn chế thấp nhất diện tích cháy rừng.

2. Mục đích

- Bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng, góp phần hạn chế tối đa tình trạng cháy rừng nhằm đảm bảo an ninh môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu ứng phó, khắc phục hậu quả khi có cháy rừng xảy ra.

- Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc các cấp tỉnh, huyện, xã thực hiện các nhiệm vụ được phân công như:

+ Tiến hành xây dựng và triển khai kế hoạch hành động PCCCR.

+ Có phương án tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm phương tiện, trang thiết bị phát triển nguồn nhân lực, đào tạo kỹ thuật để phục vụ công tác PCCCR.

+ Triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân nhằm chủ động ứng phó có hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại khi có cháy rừng xảy ra.

3. Nguyên tắc và yêu cầu

- Cơ quan chỉ huy thống nhất điều hành công tác ứng phó sự cố cháy rừng trên địa bàn tỉnh là Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững của tỉnh.

- Phát huy mọi nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, kỹ thuật theo phương châm “4 tại chỗ và 4 sẵn sàng”, gồm: lực lượng; phương tiện, dụng cụ; hậu cần và chỉ huy.

- Tích cực, chủ động phòng ngừa, cảnh báo cháy rừng sớm; thu thập và xử lý thông tin nhanh, chính xác; chỉ huy điều hành thống nhất theo kế hoạch linh hoạt, sáng tạo và quyết đoán.

- Trong mọi trường hợp có cháy rừng xảy ra thì người chỉ huy PCCCR cao nhất được ủy quyền điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị của các đơn vị, cá nhân hiện có trên địa bàn tham gia ứng cứu.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng của tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững của tỉnh báo cáo Ban chỉ đạo Trung ương xin hỗ trợ.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của ban ngành các cấp trên cơ sở chủ động tại chỗ từ cơ sở, kết hợp ứng cứu nhanh, huy động vật tư, phương tiện, lực lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác chữa cháy rừng. Phương tiện, trang thiết bị được huy động, trưng dụng của các đơn vị, cá nhân vào hoạt động chữa cháy rừng bị thiệt hại sẽ được bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Tranh thủ sự chi viện, giúp đỡ của Trung ương, tỉnh, thành phố lân cận, các ngành, các tổ chức theo từng tình huống cháy rừng xảy ra.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN, GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ SỰ CỐ CHÁY RỪNG

1. Nội dung thực hiện

1.1. Công tác phòng cháy

a) Củng cố, Kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 các cấp.

- Thường trực ban chỉ đạo cấp tỉnh là Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn theo Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 (Phó chủ tịch UBND tỉnh, Ông Võ Văn Chánh là trưởng ban chỉ đạo tỉnh, các thành viên là đại diện các Sở ban ngành và UBND các huyện và thành phố Long Khánh, Biên Hòa) hàng năm sẽ tham mưu kiện toàn BCĐ cấp tỉnh.

- Hàng năm cơ quan thường trực Ban chỉ đạo các cấp tham mưu cho UBND các huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo . Ban chỉ đạo có chức năng giúp chính quyền các cấp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác BVR, phát triển rừng và PCCCR hàng năm.

- Thường trực Ban chỉ đạo tham mưu cho Ban chỉ đạo sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; kế hoạch triển khai công tác BVR, PCCCR hàng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên chỉ đạo các địa bàn trọng điểm, kiểm tra đôn đốc công tác BVR, phát triển rừng, PCCCR theo chức năng nhiệm vụ được phân công và báo cáo thường xuyên tình hình cháy rừng, chữa cháy rừng ở

địa phương lên cấp trên tạo thành hệ thống chỉ huy thống nhất từ tỉnh đến huyện, xã.

- Tổ chức lực lượng chữa cháy rừng chuyên trách, nòng cốt là Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR của Chi cục Kiểm lâm biên chế từ 10-12 người theo hướng chuyên trách về chữa cháy rừng.

- Tổ chức quy hoạch lực lượng PCCCR cấp huyện: xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng cấp huyện bao gồm Tổ Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng tại các Hạt Kiểm lâm; tổ chức đào tạo, huấn luyện và trang bị phương tiện, thiết bị cần thiết, xây dựng Quy chế hoạt động và phương án tác chiến chữa cháy rừng trên địa bàn huyện.

- Tổ chức quy hoạch lực lượng PCCCR cấp xã: xây dựng Tổ xung kích PCCCR, lực lượng này được đào tạo, huấn luyện và trang bị thiết bị và công cụ cần thiết; Xây dựng quy chế hoạt động của Tổ xung kích PCCCR trên địa bàn các xã có rừng và phương án tác chiến chữa cháy rừng trên toàn xã.

- Tổ chức quy hoạch lực lượng PCCCR thôn, ấp: xây dựng Tổ bảo vệ rừng - PCCCR, lực lượng này được huấn luyện nghiệp vụ và trang bị thiết bị và công cụ cần thiết; Xây dựng quy chế hoạt động của Tổ trên địa bàn các khu vực rừng trọng điểm cháy; Xây dựng phương án tác chiến chữa cháy rừng của thôn, ấp.

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp đã ký kết giữa các lực lượng Kiểm lâm - Công an - Dân quân tự vệ theo tinh thần Nghị định 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 quy định việc phối hợp của dân quân tự vệ với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ biên giới, biển, đảo; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở; bảo vệ và phòng, chống cháy rừng ở các cấp tỉnh, huyện, xã

Ngoài ra, những chủ rừng là cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thành lập và trực tiếp quản lý, chỉ đạo đội phòng cháy, chữa cháy rừng; ban hành Quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện và các điều kiện cần thiết để duy trì hoạt động của đội phòng cháy, chữa cháy rừng.

b) Xác định thời gian dễ xảy ra cháy rừng trên địa bàn

Việc xác định thời gian dễ xảy ra cháy rừng có ý nghĩa quan trọng trong công tác PCCCR. Hàng năm nguồn vật liệu cháy trong rừng và ven rừng chịu một mùa khô hanh kéo dài 6 tháng, có nhiều đợt gió mùa Đông bắc và gió tây nam khô nóng, một số nơi như huyện Xuân Lộc do ảnh hưởng của chế độ khí hậu vùng cực Nam Trung Bộ đặc điểm khí hậu khô hạn, thời tiết khắc nghiệt, mùa khô có gió mạnh, mực nước ngầm sâu, thiếu nước phục vụ công tác PCCCR; mặt khác theo tập quán của đồng bào vào các tháng 1, 2, 3, 4 hàng năm là thời vụ đốt dọn rẫy, do trình độ canh tác lạc hậu, phát đốt không đúng kỹ thuật, đốt tràn lan và không kiểm soát để lửa cháy lan đã gây ra cháy rừng;

Thời gian và thời điểm dễ xảy ra cháy rừng: dựa trên cơ sở số liệu khí tượng thủy văn. Ở tỉnh Đồng Nai, mùa cháy rừng thường diễn ra vào mùa khô tức là từ tháng 12 đến tháng 5 năm sau. Đặc biệt các tháng: 2,3,4 là các tháng khô kiệt cực kỳ nguy hiểm về cháy rừng.

c) Phân vùng trọng điểm rừng dễ bị cháy

Căn cứ vào các nguyên nhân ảnh hưởng đến nguy cơ cháy rừng (đặc điểm các yếu tố địa hình, điều kiện khí hậu, thảm thực vật rừng, hoạt động kinh tế, xã hội) và số liệu thống kê số vụ cháy rừng hàng năm (xác định được tần suất xuất hiện các vụ cháy phân bố trên thực địa và trạng thái rừng thường xảy ra cháy) từ đó xác định phân vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn tỉnh năm 2018 – 2019 như sau:

+ Vùng I. Vùng trọng điểm cháy (vùng có nguy cơ cháy lớn khi xảy ra cháy tốc độ lan tràn nhanh). Bao gồm 37 xã, phường, thị trấn của 08 huyện, thành phố.

Huyện Tân Phú gồm các xã: Đắc Lua, Phú An, Phú Sơn, Phú Trung, Tà Lài;

Huyện Định Quán gồm các xã: Phú ngọc, Thanh Sơn, Gia Canh, Ngọc Định;

Huyện Vĩnh Cửu gồm các xã: Hiếu Liêm, Mã Đà, Phú Lý, Thị trấn Vĩnh An;

Huyện Nhơn Trạch gồm các xã: Phước An, Long Tân, Phú Hội, Phước Khánh

Thành Phố Biên Hòa gồm các xã, phường: Phường Hố Nai, Tân Biên, Tân Hòa, Trảng Dài và xã Tam Phước;

Huyện Trảng Bom gồm các xã: Bắc Sơn và Hố Nai 3;

Huyện Thống Nhất gồm xã Gia Tân 1;

Huyện Xuân Lộc gồm các xã: Xuân Trường, Suối Cát, Xuân Thọ, Xuân Hiệp và TT Gia Ray (khu vực núi chứa chan) , Xuân Tâm, Xuân Thành, Xuân Hòa, Xuân Hưng;

Huyện Long Thành: Bàu Cạn, Bình Sơn; Long Phước;

+ Vùng II: Vùng dễ xảy ra cháy rừng (vùng có nguy cơ cháy cao khi cháy tốc độ lan tràn vừa). Bao gồm 20 xã, phường, thị trấn của 08 huyện, thành phố.

Huyện Tân Phú gồm các xã: Nam Cát tiên, Núi Tượng, Phú lập, Phú Xuân;

Huyện Định Quán gồm các xã: La Ngà, Phú Lợi, Phú Tân;

Huyện Vĩnh Cửu gồm các xã: Tân An, Thiện Tân, Trị An

Huyện Nhơn Trạch gồm các xã: Phú Thanh, Phú Thạnh;

Thành Phố Biên Hòa gồm các xã, phường: Phước Tân, Long Bình;

Huyện Trảng Bom gồm các xã: Thị trấn Trảng Bom, Bình Minh, Sông Trầu;

Huyện Xuân Lộc gồm các xã: Suối Cao, Xuân Bắc;

Huyện Long Thành gồm xã Phước Thái;

+ Vùng III: Vùng có khả năng xảy ra cháy rừng (vùng có nguy cơ xảy ra cháy khi cháy tốc độ lan tràn từ vừa đến nhỏ). Bao gồm 10 xã của 05 huyện.

Huyện Tân Phú gồm các xã: Phú Thịnh, Thanh Sơn;

Huyện Vĩnh Cửu gồm các xã: Thạnh Phú, Vĩnh Tân;

Huyện Nhơn Trạch gồm các xã: Long Thọ, Hiệp Phước;

Huyện Trảng Bom gồm các xã: Bình Minh, Đồi 61;

Huyện Xuân Lộc gồm các xã: Lang Minh, Xuân Phú;

+ Vùng IV: Vùng ít có khả năng xảy ra cháy rừng (Quy mô đám cháy nhỏ dễ chữa). Bao gồm 8 xã của 03 huyện. (Huyện Tân Phú gồm: Thị trấn Tân Phú, xã Phú Thanh; Huyện Định Quán gồm: Thị Trấn Định Quán, xã Phú Vinh và Phú Hòa; Huyện Nhơn Trạch gồm các xã: Đại Phước, Phú Hữu, Phú Đông).

d/ Tuyên truyền nâng cao nhận thức và kiến thức của cộng đồng về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Xây dựng các chương trình về thông tin - giáo dục - truyền thông, phổ biến kiến thức về luật Lâm nghiệp in ấn pano, áp phích, các loại tranh cổ động nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng của các chủ rừng, chính quyền các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Tuyên truyền trên hệ thống loa phóng thanh của các thôn, bản; tuyên truyền lưu động bằng hệ thống loa phóng thanh lưu động gắn trên xe ô tô.

- Xây dựng các phóng sự về công tác PCCCR, đưa tin và hình ảnh tuyên truyền về quản lý cháy rừng trên Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh và huyện.

- Xây dựng những cảnh báo và hoạt động có nguy cơ xâm hại đến tài nguyên rừng. Thiết lập hệ thống biển báo, biển cấm tại các vùng trọng điểm những nơi dễ nhận biết để truyền tải thông tin cảnh báo nguy cơ xảy ra cháy rừng, các địa phương chuẩn bị tốt công tác phòng và chống cháy khi xảy ra cháy... Thông tin cấp dự báo cháy rừng trên Đài phát thanh-truyền hình cấp tỉnh, huyện.

- Vận động các hộ gia đình sống trong và gần rừng ký cam kết bảo vệ rừng; xây dựng và thực hiện các quy ước bảo vệ rừng ở cấp xã. Xây dựng mô hình xã hội hóa công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng ở các thôn, ấp (bản).

đ/ Đào tạo, huấn luyện và diễn tập chữa cháy rừng

- Tập huấn nghiệp vụ PCCCR cấp tỉnh, huyện cho các lực lượng chuyên trách PCCCR; nâng cao trình độ, khả năng và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ Kiểm lâm, đặc biệt là chức năng nhiệm vụ tham mưu cho các cấp chính quyền trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện phương án PCCCR hàng năm.

- Đào tạo đội ngũ quản lý, sử dụng, vận hành, sửa chữa các trang thiết bị phục vụ chữa cháy rừng cho cán bộ, công chức Kiểm lâm của Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR và cán bộ kỹ thuật của các đơn vị chủ rừng.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho tổ đội bảo vệ rừng và PCCCR các chủ rừng; các tổ đội xung kích chữa cháy rừng các xã, các tổ bảo vệ rừng, các trưởng thôn ấp, nhằm nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng cho các đối tượng này có đủ năng lực chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

- Tổ chức diễn tập chữa cháy rừng quy mô cấp huyện, cấp xã, thôn ấp và chủ rừng vào đầu mùa hanh khô, (mỗi năm tổ chức ít nhất 01 cuộc, nội dung diễn tập chủ yếu hướng dẫn về điều hành chữa cháy rừng) nhằm nâng cao vai trò của

chính quyền các cấp trong công tác chỉ huy, điều hành trong việc huy động lực lượng, dụng cụ, phương tiện, công tác hậu cần và điều tra khắc phục hậu quả cháy rừng giữa các lực lượng tham gia chữa cháy theo phương châm 4 tại chỗ.

e/ Xây dựng và duy trì các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng

- Chòi canh lửa rừng: Hiện nay có 38 chòi canh lửa được xây dựng kiên cố (chòi sắt) tại các huyện. Huyện Xuân Lộc 07 cái do BQL rừng phòng hộ Xuân Lộc quản lý sử dụng; huyện Tân Phú 09 cái do Vườn Quốc gia Cát Tiên 06 cái và BQLRPH 600: 03 cái đang quản lý sử dụng; huyện Định Quán 13 cái do BQLRPH Tân phú quản lý sử dụng 07 cái, công ty TNHH MTV lâm nghiệp La Ngà quản lý sử dụng 06 cái; huyện Vĩnh Cửu 07 cái do khu Bảo tồn thiên nhiên và Văn hóa Đồng Nai quản lý sử dụng, Thành phố Biên Hòa 02 cái do trung tâm Lâm nghiệp Biên Hòa quản lý sử dụng .

- Hồ chứa nước: đã xây dựng 39 hồ chứa nước kiên cố: Khu Bảo tồn thiên nhiên Văn Hóa Đồng Nai: 10 cái, Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp La Ngà: 02 cái, BQLRPH 600: 16 cái, Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân lộc 05 cái, BQLRPH Tân Phú: 06 cái

- Các dự án khi thiết kế trồng rừng tập trung và khoanh nuôi tái sinh rừng phải thiết kế công trình PCCCR, xây dựng các biện pháp lâm sinh PCCCR như: Xây dựng hệ thống đường băng cản lửa; hệ thống biển báo, biển cấm lửa và trồng rừng hỗn giao...

g/ Xây dựng các giải pháp làm giảm nguồn vật liệu cháy cho phù hợp

- Vệ sinh rừng: Hàng năm trước mùa khô ở những khu rừng trồng dễ cháy các chủ rừng cần kết hợp chặt nuôi dưỡng, tỉa cành với việc thu dọn các vật liệu rơi rụng ở các băng trắng. Những khu rừng sau khai thác phải thu dọn cành nhánh. Ngoài ra, để làm giảm nguy cơ cháy rừng cần chặt bỏ các cây bụi thảm tươi, thu dọn các cành khô, lá rụng quanh các khu rừng dễ cháy.

- Đốt trước có điều khiển (kiểm soát): đốt trước một số vật liệu cháy để làm giảm số lượng của chúng xuống đến mức thấp nhất khó xảy ra cháy và nếu có xảy ra cháy thì quy mô tốc độ cháy không nguy hiểm. Biện pháp này chỉ áp dụng cho những khu rừng nằm xen kẽ với trảng cỏ, giáp với đường giao thông và nương rẫy của dân và chỉ đốt theo giải rộng 15 - 25m tạo băng trắng biệt lập giữa rừng với đường giao thông dân cư, vùng sản xuất nông nghiệp hoặc đốt theo ô đối với trảng cỏ và tuyệt đối không được đốt tràn lan tùy tiện.

- Mang vật liệu cháy ra khỏi rừng; hoặc xử lý thực bì bằng cách cày cơ giới theo băng, hoặc cày toàn bộ diện tích; phun thuốc diệt cỏ ...

- Áp dụng biện pháp Nông - Lâm kết hợp như trồng xen cây nông nghiệp ngắn ngày (đậu tương, ngô, mì ...) ở diện tích rừng trồng cây trồng chưa thành rừng trong những năm đầu khi rừng chưa khép tán.

h/ Xây dựng và thực hiện quy trình phát hiện điểm cháy rừng :

Lực lượng Kiểm lâm; tổ đội xung kích bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng ở các xã, ấp ; lực lượng bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng tổ chức thực hiện.

+ Tổ chức, duy trì hoạt động của hệ thống chòi canh lửa rừng.

+ Xây dựng, duy trì mạng lưới thông tin, thông báo cháy rừng (người báo cháy phải xác định tọa độ đám cháy, mức độ cháy, thông báo ngay cho đơn vị chủ rừng và Ban chỉ đạo ở cơ sở để có kế hoạch điều động phương tiện, dụng cụ và nhân lực phù hợp nhằm dập tắt nhanh đám cháy) .

+ Tăng cường công tác tuần tra, phát hiện lửa rừng với những khu rừng không có chòi canh hoặc gần khu dân cư, khu du lịch,....

+ Sử dụng phần mềm cảnh báo cháy rừng sớm được tích hợp trên website với tên miền <http://www.kiemlamdongnai.gov.vn/>.

i/ Nghiên cứu các giải pháp chính sách, kinh tế - xã hội cho PCCCR

Nghiên cứu mô hình xây dựng đường băng xanh cản lửa để lựa chọn được loài cây bản địa có khả năng chịu lửa, phù hợp cả về điều kiện tự nhiên, kinh tế về xã hội của địa phương nhằm triển khai trồng khảo nghiệm trên đường băng xanh cản lửa tại các vùng trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng;

Rà soát quy hoạch 3 loại rừng, quy hoạch sử dụng đất của từng địa phương để có các giải pháp phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp canh tác cây rừng trồng có năng suất cao nhằm phát triển sản xuất nâng cao đời sống của nhân dân vùng rừng, giảm sức ép phá rừng, cháy rừng;

Tăng cường ứng dụng và chuyển giao công nghệ, dịch vụ cây giống, kỹ thuật tạo điều kiện cho người dân sử dụng các biện pháp nông - lâm kết hợp, chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi để nâng cao thu nhập, ổn định đời sống;

Đối với những nơi còn nhiều rừng, trữ lượng lâm sản lớn, cây gỗ tái sinh nhiều, có nguy cơ cháy rừng cao, thì tổ chức biện pháp tu bổ rừng bằng cách phát dọn dây leo, bụi rậm, cây cong queo sâu bệnh, cây phi mục đích nhằm thúc đẩy cây gỗ tái sinh, sinh trưởng, phát triển tốt, hạn chế lửa rừng.

1.2. Các biện pháp chữa cháy rừng

a) Xây dựng và vận hành quy trình chỉ đạo điều hành và chữa cháy rừng

- Xây dựng lực lượng và tổ chức đội hình chữa cháy rừng

+ Khi phát hiện đám cháy cơ quan chỉ đạo phải tùy theo vị trí, tính chất, quy mô đám cháy (loại cháy, cường độ), địa hình, độ dốc, tốc độ gió mà huy động và tổ chức lực lượng chữa cháy cho phù hợp.

+ Theo biên chế tổ chức lực lượng chữa cháy rừng tại chỗ gồm: Người dân đang có mặt ở gần đám cháy; tổ đội quân chúng bảo vệ rừng ở các thôn bản, chủ rừng; lực lượng xung kích chữa cháy rừng của các xã; lực lượng Kiểm lâm, Cảnh sát phòng cháy và cứu nạn cứu hộ, Công an, quân đội, dân quân tự vệ, cán bộ viên chức của cơ quan, đơn vị và học sinh... trên địa bàn.

+ Nếu phát hiện đám cháy: Huy động những người ở gần đám cháy để dập tắt ngay đám cháy;

+ Nếu cháy lớn từ 500 – 1000 m² phải huy động lực lượng bảo vệ rừng của chủ rừng, Kiểm lâm địa bàn, các tổ đội quần chúng ở các thôn, ấp (bản).

+ Nếu cháy lớn từ 1000 – 10.000 m² phải huy động tiếp lực lượng cơ động nhanh của xã sở tại và cán bộ, nhân dân, lực lượng dân quân tự vệ, các cơ quan, xí nghiệp, trường học gần đám cháy.

+ Nếu có nguy cơ lan rộng thì huy động các đơn vị : Phòng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, Quân đội, Công an, Kiểm lâm cơ động trong huyện sở tại. Nếu vượt quá tầm kiểm soát của ban chỉ đạo cấp huyện thì ban chỉ đạo cấp huyện phải báo ngay cho Ban chỉ đạo tỉnh để trưởng ban chỉ đạo tỉnh phát lệnh huy động nhân lực, phương tiện ứng cứu, chữa cháy rừng. Từ lệnh huy động đó Ban chỉ đạo cấp tỉnh sẽ giao cụ thể cho từng ngành. Tuỳ theo quy mô của đám cháy mà UBND và Ban chỉ đạo các cấp huy động lực lượng chữa cháy cho phù hợp.

+ Về công cụ, phương tiện chữa cháy: Nếu cháy nhỏ thì huy động dụng cụ thủ công; nếu cháy lớn thì tuỳ theo điều kiện khu vực cháy mà huy động dụng cụ và phương tiện cho phù hợp.

+ Lực lượng chữa cháy phải được bố trí theo đơn vị công tác hoặc địa phương có người phụ trách, mỗi đơn vị như vậy lại chia ra các tổ, mỗi tổ có 1 tổ trưởng phụ trách. Mỗi đơn vị tham gia chữa cháy chọn ra 1 người dẫn đường.

Ban chỉ huy chữa cháy rừng điều phối các đơn vị chữa cháy rừng trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với lực lượng, phương tiện đơn vị hiện có. Các đơn vị lại phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ, tổ lại giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm. Để mệnh lệnh chỉ huy được truyền tải chính xác, kịp thời đến các đơn vị tham gia chữa cháy phải có phương tiện thông tin chỉ huy như bộ đàm, điện thoại, loa phóng thanh....

Người chỉ huy phải nắm vững địa bàn rừng khi xảy ra cháy rừng: Địa hình, địa vật, nguồn nước, hệ thống giao thông, loại cây, loại rừng, diện tích rừng dễ cháy, số lượng, lực lượng tại chỗ, phương tiện, hậu cần tại chỗ và các công trình phòng cháy hiện có, khả năng ứng cứu, hỗ trợ của các thôn bản, xã, phường, huyện.

Ngoài lực lượng Kiểm lâm (100 người), lực lượng cảnh sát PCCC (700 người) và lực lượng các tổ đội chữa cháy của 08 đơn vị chủ rừng lớn (636 người) . Ban chỉ đạo tỉnh còn có thể huy động các lực lượng gồm lực lượng Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, các Sở, Ban, Ngành (Sở NN và PTNT, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch đầu tư, Công thương, Sở TNMT, Lao động - Thương binh - Xã hội, Ban dân tộc, UBMTTQT, Đài PTTH Đồng Nai, Ban tác chiến, Ban DQTV...); các tổ chức, doanh nghiệp; lực lượng chữa cháy rừng tại các huyện; các đơn vị chủ rừng khác trong tỉnh để cùng hỗ trợ và tham gia chữa cháy. Ngoài ra, căn cứ vào điều kiện thực tế, BCD tỉnh có thể huy động thêm các xe chuyên dụng, phục vụ y tế, hậu cần, thông tin liên lạc và các phương tiện cần thiết khác. Một số phương tiện, trang thiết bị chữa cháy rừng có thể được huy động trong tỉnh khi xảy ra cháy

lớn gồm: Xe chữa cháy: 70 chiếc (cảnh sát PCCC : 36 chiếc , các đơn vị quân đội: 10 chiếc, các công ty, doanh nghiệp: 24 chiếc); Máy bơm nước : 64 cái (cảnh sát PCCC: 06 , các đơn vị chủ rừng, ban chỉ huy các địa phương: 58 cái; xe chở nước: 07 chiếc; xe ủi đất: 06 chiếc; Máy cưa: 48 cái; máy thổi gió: 241 cái; máy cắt thực bì: 47 cái...

Khi cháy rừng xảy ra trên diện rộng, kéo dài, xét thấy công tác chữa cháy rừng cần phải chi viện thêm lực lượng, phương tiện, trang thiết bị của các tỉnh lân cận. BCD tỉnh báo cáo về BCD Trung ương đề nghị chi viện, hỗ trợ.

- Quy trình chữa cháy rừng

Đội, tổ Kiểm lâm cơ động và PCCCR của lực lượng Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu hộ cứu nạn, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng Quân đội đóng quân trên địa bàn là lực lượng chủ lực trong chữa cháy rừng. Lực lượng này phối hợp với các tổ, đội xung kích của huyện, xã, chủ rừng và tổ quần chúng BVR áp để chữa cháy rừng. Khi xảy ra cháy rừng tùy theo tính chất, mức độ, quy mô của đám cháy để huy động lực lượng và phương tiện chữa cháy phù hợp. Lực lượng tham gia chữa cháy rừng được chia thành từng tổ; tổ trưởng là cán bộ Kiểm lâm hoặc Công an, Quân đội có nghiệp vụ kỹ thuật và có cán bộ là người địa phương thông thạo địa hình, nắm chắc đặc điểm rừng trong khu vực. Khi xảy ra cháy rừng phải thực hiện tốt sự chỉ đạo điều hành của cán bộ chính quyền từ cơ sở tới cấp tỉnh để ứng cứu kịp thời, tránh lãng phí sức người, sức của và thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ;

Tại thôn, ấp : Khi phát hiện đám cháy, trưởng thôn, ấp phát hiệu lệnh bằng kèn, trống, loa phát thanh.... huy động toàn bộ lực lượng, dụng cụ, phương tiện sẵn có trong gia đình, chỉ đạo các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng và nhân dân trong thôn, ấp tham gia chữa cháy rừng, không để cháy lan đồng thời cử người báo cáo lên ban chỉ đạo của xã, theo dõi nắm tình hình khi có yêu cầu hỗ trợ huy động lực lượng ứng cứu;

Tại xã: Khi nhận được thông tin, người trực cháy phải báo cáo ngay với trưởng ban chỉ đạo và chủ tịch UBND xã hoặc người được ủy quyền đồng thời phải huy động đội xung kích của xã, nhân dân các thôn, ấp lân cận cứu chữa, đồng thời báo cáo với ban chỉ đạo huyện ;

Tại huyện: nhận được báo cáo từ xã, thường trực ban chỉ đạo huyện phải huy động lực lượng Công an, Cảnh sát PCCC và cứu hộ cứu nạn, dân quân tự vệ, Quân đội, Kiểm lâm, và các cơ quan trong huyện, nhân dân các xã lân cận tham gia ứng cứu, đồng thời báo cáo lên Ban chỉ đạo cấp tỉnh;

Tại tỉnh: Nhận được thông tin từ huyện, thường trực Ban chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động PCCCR phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC của cảnh sát PC&CC của tỉnh tăng cường lực lượng hỗ trợ huyện chữa cháy rừng, đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để huy động lực lượng Quân đội và các đơn vị đóng quân trên địa bàn và đề nghị chi viện lực lượng, phương tiện của các tỉnh giáp ranh sẵn sàng ứng cứu khi cần thiết.

- Xây dựng phương án chỉ huy và phối hợp tác chiến của các lực lượng.

Khi xảy ra cháy rừng thì người lãnh đạo cao nhất ở địa phương có quyền huy động mọi lực lượng, phương tiện và trực tiếp chỉ huy chữa cháy. Đối với những vụ cháy lớn có nhiều lực lượng phối hợp tham gia thì người lãnh đạo chính quyền cao nhất có mặt tại hiện trường trực tiếp chỉ huy. Lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội tham mưu cho chính quyền địa phương chữa cháy rừng tại hiện trường ;

Trường hợp những vụ cháy lớn ngoài tầm kiểm soát và khống chế của lực lượng chữa cháy tại các khu rừng đặc dụng thuộc vùng đệm Vườn Quốc gia, khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn Hóa Đồng Nai có nguy cơ cháy vào rừng và gây thiệt hại đối hệ sinh thái của Vườn Quốc gia, khu bảo tồn cũng như tính mạng của người dân xung quanh và lực lượng chữa cháy thì Chủ tịch UBND tỉnh, huyện có quyền quyết định nhanh việc sử dụng nguồn kinh phí của địa phương trong việc hỗ trợ, động viên lực lượng chữa cháy là người dân địa phương có kinh nghiệm chữa cháy rừng, quen thuộc địa hình phối hợp với lực lượng chữa cháy rừng chuyên ngành.

b) Các biện pháp kỹ thuật chữa cháy rừng

Khi xảy ra cháy rừng tùy tình hình thực tế có thể quyết định sử dụng các biện pháp chữa cháy thích hợp:

* Biện pháp chữa cháy trực tiếp: Sử dụng tất cả các phương tiện từ thủ công đến cơ giới hiện đại tác động trực tiếp vào đám cháy để dập tắt lửa đối với những đám cháy nhỏ diện tích dưới 1 ha.

* Biện pháp chữa cháy gián tiếp: dùng phương tiện, lực lượng để giới hạn đám cháy, thường được áp dụng cho các đám cháy lớn, diện tích trên 1 ha và diện tích của khu rừng còn lại rất lớn.

* Kỹ thuật an toàn trong khi chữa cháy rừng:

- Nắm chắc đặc điểm vùng rừng dễ cháy.

+ Kiểm lâm phụ trách địa bàn, cán bộ quản lý BVR của chủ rừng phải nắm vững tình hình rừng, thảm tươi cây bụi, đường mòn, đông, sông suối, nguồn nước, tình hình dân sinh kinh tế, lực lượng bảo vệ rừng ở địa phương.

+ Khi xảy ra cháy rừng phải nắm chắc vị trí, tọa độ đám cháy, mức độ quy mô đám cháy, tốc độ gió để huy động lực lượng, phương tiện chính xác.

- Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy: Phải chuẩn bị dụng cụ, phương tiện đầy đủ đảm bảo sử dụng tốt.

- Bố trí lực lượng chữa cháy:

Trong mọi tình huống lực lượng tham gia chữa cháy được tổ chức thành những bộ phận chủ yếu gồm: Bộ phận chữa cháy, Bộ phận hỗ trợ, Bộ phận cứu hộ và Bộ phận hậu cần

+ Bộ phận chữa cháy: có nhiệm vụ trực tiếp sử dụng mọi công cụ, phương tiện và biện pháp cần thiết để khống chế và dập tắt đám cháy được triển khai thành đội hình để tác nghiệp theo sự phân công của Ban chỉ huy;

+ Bộ phận hỗ trợ: có nhiệm vụ hỗ trợ cùng bộ phận chữa cháy trong việc mở đường, vận chuyển máy móc, thiết bị chữa cháy đến hiện trường, bảo vệ trật tự, dẫn đường cho lực lượng tiếp ứng, giúp đưa người và tài sản của nhân dân nếu có ra khỏi khu vực cháy;

+ Bộ phận cứu hộ: có nhiệm vụ cứu hộ, cấp cứu người bị nạn gồm nhân viên y tế của đơn vị chủ rừng và cán bộ, nhân viên của trung tâm y tế của địa phương được điều động đến đảm trách;

+ Bộ phận hậu cần: làm nhiệm vụ tiếp nước, lương thực, nhiên liệu cho lực lượng tham gia chữa cháy rừng trong trường hợp thời gian chữa cháy kéo dài.

c) Phương tiện và thiết bị phòng cháy, chữa cháy rừng

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch tu sửa, trang cấp phương tiện và thiết bị PCCCR trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Các chủ rừng được hưởng ngân sách Nhà nước xây dựng kế hoạch tu sửa, trang cấp phương tiện và thiết bị PCCCR trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Các chủ rừng không được hưởng vốn cấp từ ngân sách phải tự đảm bảo mua sắm các trang thiết bị, phương tiện PCCCR cần thiết.

d) Theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến tình hình cháy rừng và báo cáo về Ban chỉ đạo các cấp

Khi cháy rừng, các đơn vị chủ rừng, Hạt Kiểm lâm phải báo cáo bằng văn bản theo mẫu quy định về Chi cục Kiểm lâm để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban chỉ đạo tỉnh và Ban chỉ đạo Trung ương.

đ) Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra

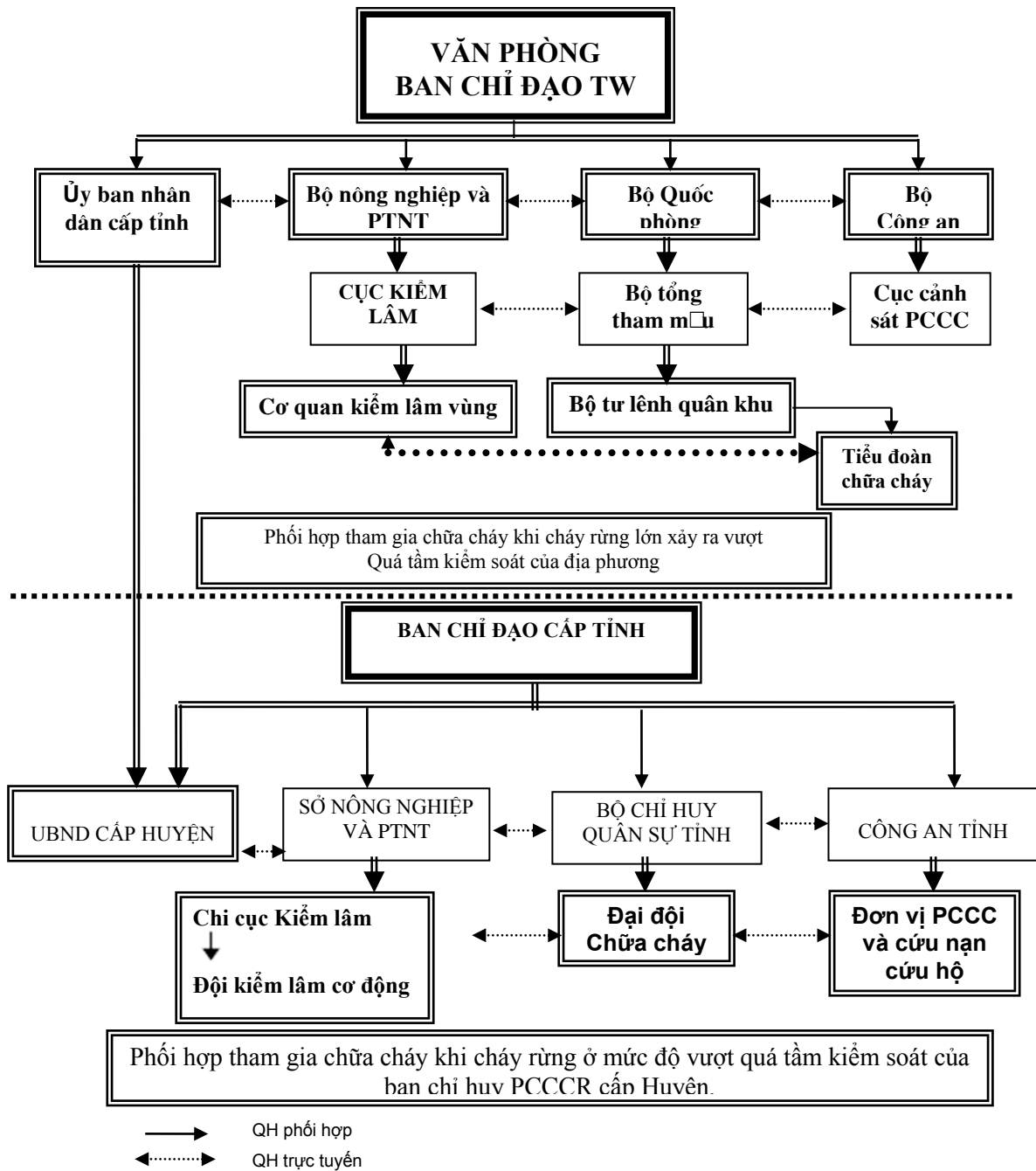
- Lực lượng Công an, Kiểm lâm các cấp có trách nhiệm phối hợp với các chủ rừng điều tra, xác định nguyên nhân gây cháy.

- Chủ rừng phối hợp với các cơ quan liên quan xác định thiệt hại (diện tích, loại rừng, địa điểm...) do cháy rừng gây ra.

- Chủ rừng xây dựng phương án, kế hoạch chỉ đạo, giám sát phục hồi rừng.

e) Sơ đồ chỉ đạo ứng phó khi có sự cố cháy rừng giữa các lực lượng hỗ trợ ban chỉ đạo cấp huyện chữa cháy rừng khi vượt tầm kiểm soát

Sơ đồ Chỉ đạo phối hợp ứng phó giữa các lực lượng hỗ trợ Ban chỉ đạo cấp huyện chữa cháy rừng khi vượt tầm kiểm soát.



2. Các giải pháp ứng phó với sự cố cháy rừng

2.1. Giải pháp về thể chế, chính sách và tổ chức

- Củng cố các Ban chỉ đạo về thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững các cấp, ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng cấp cơ sở;
- Quy hoạch và xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp;
- Thường xuyên tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện và bổ sung quy ước của cộng đồng dân cư thôn, ấp về công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng;

- Xây dựng quy chế hoạt động và chia sẻ nghĩa vụ, quyền lợi của lực lượng PCCCR các cấp;

- Tăng cường nguồn vốn cho công tác PCCCR.

2.2. Giải pháp về tuyên truyền và xã hội hoá công tác PCCCR;

- Tổ chức các khóa tuyên truyền cho cộng đồng về chính sách Nhà nước; quyền lợi và nghĩa vụ của cá nhân và cộng đồng trong PCCCR;

- Tập huấn, huấn luyện kỹ thuật PCCCR, nghiệp vụ quản lý cháy rừng cho lực lượng chuyên ngành, cán bộ quản lý và chuyên trách lâm nghiệp, lực lượng hợp đồng PCCCR, chủ rừng, các tổ đội chữa cháy rừng;

- Xây dựng các bảng nội quy bảo vệ rừng và PCCCR; biển cấm lửa và biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng; in ấn và phát hành các tài liệu phổ biến về PCCCR;

- Viết bài và phát tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

2.3. Giải pháp khoa học công nghệ

- Phân vùng trọng điểm nguy cơ cháy rừng; dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; phát hiện điểm cháy rừng; truyền tin, xử lý thông tin và chỉ huy chữa cháy rừng; huy động lực lượng và tổ chức chữa cháy rừng;

- Quy hoạch xây dựng các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng: hệ thống đường xá; hệ thống đường băng xanh, băng trắng cản lửa; hệ thống kênh mương, bể chứa, hồ đập; hệ thống chòi canh lửa; hệ thống thông tin liên lạc...

- Áp dụng các biện pháp lâm sinh trong PCCCR; trồng rừng hỗn giao, chọn các loài cây trồng chịu lửa, kỹ thuật xử lý thực bì trong chăm sóc rừng, vệ sinh rừng...;

- Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào công tác dự báo cháy rừng. Sử dụng các dụng cụ, phương tiện, công cụ PCCCR tiên tiến phù hợp với điều kiện ở địa phương trong quản lý lửa rừng và chữa cháy rừng.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm cho các huyện, thành phố và các đơn vị thực hiện công tác PCCCR.

- Dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng Kiểm lâm tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020.

- Kinh phí huy động hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng xây dựng và tổ chức thực hiện tốt phương án PCCCR mùa khô 2019-2020; phối hợp với cơ quan truyền thông tỉnh thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về luật Lâm nghiệp

Chủ trì phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo cấp tỉnh, tăng cường kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương và chủ rừng; phát hiện các trường hợp vi phạm, kiên quyết xử lý, làm rõ và đề nghị xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan địa phương, tổ chức, đơn vị chủ rừng lơ là không thực hiện các biện pháp thiết thực để xảy ra các vi phạm về PCCCR .

Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm bố trí lực lượng thường trực để sẵn sàng ứng phó chữa cháy rừng trên địa bàn toàn tỉnh; tổ chức cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng, thông tin kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng, để cán bộ và người dân biết chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định về PCCCR; kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp chỉ đạo trong công tác PCCCR; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị chủ rừng trong quá trình thực hiện phương án PCCCR; tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho UBND tỉnh khi có yêu cầu về tình hình PCCCR trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT và các lực lượng khác tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra truy quét bảo vệ rừng. Tăng cường phối hợp với lực lượng Kiểm lâm, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh kiểm tra, giám sát các địa phương, các đơn vị chủ rừng thực hiện tốt phương án phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô 2019-2020 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Tổ chức diễn tập chữa cháy, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng, các tổ đội xung kích, lực lượng dân quân tự vệ ở các phường, xã, thị trấn có rừng ; Điều tra và xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm các quy định của nhà nước về quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng, chống người thi hành công vụ; đảm bảo chế độ thường trực lực lượng, phương tiện chữa cháy, kịp thời xử lý các tình huống cháy rừng hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do cháy rừng gây ra. Thực hiện tốt mối quan hệ, hiệp đồng tác chiến với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, lực lượng Kiểm lâm trong việc ứng phó với sự cố cháy rừng lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức lực lượng, phương tiện và huy động lực lượng Dân quân tự vệ sẵn sàng tham gia Bảo vệ rừng phòng cháy chữa cháy rừng theo Quy chế phối hợp số 74/QCPH-CA-PCCC-QS-NNPTNT về Phối hợp giữa Công an, Bộ Chỉ huy quân sự, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong chỉ đạo hoạt động bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Nghị định 133/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Tăng cường lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng theo Thông tri 12-TT/TU ngày 20/7/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về

thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và cộng đồng dân cư từ ấp, xã, phường, thị trấn đến huyện, thành phố; thường xuyên cập nhật, theo dõi thông tin cảnh báo cháy rừng, kiểm tra, xác minh các điểm cháy từ vệ tinh trên địa bàn tỉnh được kết nối từ trang web của Chi cục Kiểm lâm với Cục Kiểm lâm tại địa chỉ *Website: kiemlamdongnai.org.vn* để phát hiện sớm và chủ động trong công tác PCCCR.

Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững các huyện, thành phố trong việc chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phương án PCCCR mùa khô 2019-2020 các đơn vị cơ sở; kiểm tra xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật lâm nghiệp; chỉ đạo thực hiện triệt để phương châm “4 tại chỗ” nhằm chủ động và sẵn sàng ứng cứu kịp thời các vụ cháy rừng; tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp về quản lý bảo vệ rừng do chủ tịch UBND huyện đã ban hành; quy chế phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm với các lực lượng Công an, Quân sự đóng quân trên địa bàn để bổ sung phương tiện, nhân lực ứng cứu kịp thời mỗi khi xảy ra cháy lớn.

5. Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Đồng Nai, Lao Động Đồng Nai

Xây dựng và tăng thời lượng phát sóng các chuyên mục, chuyên đề về phòng cháy chữa cháy rừng; kịp thời đưa thông tin về cảnh báo và dự báo nguy cơ cháy rừng; xây dựng phóng sự, bài viết nêu gương người tốt, việc tốt; phê phán các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm nghiêm trọng quy định về PCCCR của các tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác giáo dục, phòng ngừa chung; tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm quy định về quản lý bảo vệ và phát triển rừng, hướng dẫn các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng.

6. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính

Chủ động tham mưu UBND tỉnh trong bố trí ngân sách địa phương hàng năm đầu tư cho công tác PCCCR nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững của tỉnh trong tình hình hiện nay và những năm tiếp theo.

7. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh

Theo chức năng nhiệm vụ được phân công, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì tổ chức và báo cáo kịp thời theo quy định.

8. Các đoàn thể, ban, ngành khác có liên quan

Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Dân tộc, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị - xã hội khác phối hợp chặt chẽ với

Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, lực lượng Kiểm lâm, chính quyền các địa phương cấp huyện, thành phố làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để kế hoạch được triển khai hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất, rõ ràng từ khâu chỉ đạo đến khâu thực hiện, các cơ quan ban ngành liên quan căn cứ vào vai trò, vị trí được nêu trong kế hoạch này tổ chức thực hiện như sau:

1. Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững cấp tỉnh, huyện, xã và các đơn vị chủ rừng căn cứ vào nội dung trong kế hoạch này bổ sung, xây dựng hoàn thiện kế hoạch hành động cụ thể cho từng địa phương, đơn vị; xây dựng kế hoạch ngân sách, kinh phí mua sắm, đầu tư trang thiết bị, phương tiện cần thiết hàng năm cho công tác ứng phó sự cố cháy rừng và khắc phục hậu quả cháy rừng.

2. Các tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn tỉnh phải chịu sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Trưởng ban Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững địa phương trong công tác PCCCR và khắc phục hậu quả cháy rừng.

3. Thường trực Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững các cấp tổ chức kiểm tra, triển khai thực hiện có kế hoạch, có chế độ báo cáo theo quy định; xây dựng quy chế phối hợp trong trường hợp vượt quá khả năng của tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ban Chỉ đạo trung ương đề nghị hỗ trợ trong công tác PCCCR khi cần thiết.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch PCCCR hàng năm đảm bảo công tác điều hành ứng phó sự cố cháy rừng toàn tỉnh đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP Long Khánh, Biên Hòa;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, KTN.

(Khoa. Ktn/03. Khungphoschayrung)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Chánh